TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 77 /2018/HS-ST
Ngày: 12/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Vũ Hà Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Văn Đức** – Ông **Trịnh Văn Thái**

Thư ký phiên tòa: Bà **Mai Thị Thanh –** Thư ký của Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Kim Đức** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Dương Văn L, sinh năm 1976.

Nơi sinh: Bà Rịa – Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Lao động biển.

Nơi ĐKNKTT: Khu phố 6, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Dương Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); Có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Ngày 26/7/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 (hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án hình sự sơ thẩm số 55/2016/HSST; ngày 04/11/2017, chấp hành xong hình phạt tù (Theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 865/GCN).

Tiền sự: Ngày 11/7/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P, thị xã L áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Giáo dục tại xã, phường, thị trấn" thời hạn 03 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 21/QĐ-UBND). L chưa chấp hành xong thì bị bắt về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vào ngày 02/9/2018.

Nhân thân: - Ngày 01/11/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Giáo dục tại cấp xã" về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian chấp hành là 06 tháng kể từ ngày 01/11/2009 đến ngày 01/5/2010.

- Ngày 28/8/2014, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Giáo dục tại xã, phường, thị trấn" về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 05/9/2014.

Bị cáo Dương Văn L bị bắt và tạm giữ từ ngày 02/9/2018 đến ngày 11/9/2018, bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã L áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo Lệnh số 1593 ngày 11/9/2018.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* ***Người làm chứng***: Ông Dương Minh L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/9/2018, Dương Văn L đi bộ từ nhà tới trạm chờ xe buýt trước trường Tiểu học P I, thị xã L, gặp và mua ma túy của người thanh niên tên là H (không rõ lai lịch) 05 tép ma túy với giá 360.000 đồng. Sau khi mua xong, L sử dụng hết 01 tép, còn lại 04 tép, L giấu vào túi quần, đến đường TN thuộc khu phố 10, phường P thì bị lực lượng Công an phường P kiểm tra, thu giữ 04 tép ma túy có đặc điểm là 04 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất màu trắng và 02 bơm kim tiêm L mang theo để sử dụng ma túy. Sau đó, Công an phường tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Công an thị xã L để giải quyết.

- Theo như lời trình bày của bị cáo Dương Văn L thì: *khoảng 15 giờ ngày 02/9/2018, L lấy 01 bơm kim tiêm ở nhà bỏ vào túi quần rồi sau đó ra tiệm thuốc tây mua tiếp 01 bơm kim tiêm nữa để mục đích sử dụng ma túy. Sau đó bị cáo đi bộ từ nhà tới trạm chờ xe buýt trước Trường Tiểu học P I, thị xã L gặp H để mua ma*

túy. Khoảng 10 phút sau thì H đến, bị cáo đưa H 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi ngàn đồng) và nói "lấy cho tao 04 tép". Sau đó, H đưa bị cáo 04 tép và cho thêm bị cáo 01 tép nữa nói là lì xì cho bị cáo. Bị cáo qua hẻm trường Tiểu học P I sử dụng hết 01 tép, còn lại 04 tép bị cáo giấu vào túi quần rồi đi bộ đến sân bóng Quỳnh Quang thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ đưa về trụ sở làm việc.

- Theo như lời trình bày của người làm chứng Dương Minh L thì: *khoảng 15 giờ 20 phút ngày 02/9/2018, anh đang đi trên đường TN về đường Nguyễn Trường Tộ thì thấy lực lượng Công an phường P vừa bắt giữ 01 người đàn ông trung niên. Người đàn ông này khai tên là L, sau đó L có móc trong túi quần bên trái ra 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu mà L khai là có chứa ma túy dạng Heroien và L móc túi quần bên phải ra 02 bơm kim tiêm. Sau đó, Công an phường P đưa L về trụ sở làm việc và anh đến tham gia với tư cách người làm chứng.*

***** Theo bản kết L giám định số 792/KLGĐ-PC09 ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

- Đối tượng giám định: 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Trần Nguyễn Đăng Khoa, Dương Văn L và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P. Trong phong bì có 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu chứa chất màu trắng (ký hiệu M).

- Kết L giám định: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,2111 gam; là Heroine.

- Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,1105 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 792, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Vật chứng vụ án bao gồm: 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,1105 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 792, ngày 10/9/2018; 02 bơm kim tiêm.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết L:

Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Dương Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Phạt bị cáo Dương Văn L, mức án từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 792 ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 02 bơm kim tiêm.

- **Ý kiến của bị cáo Dương Văn L**: Đồng ý với nội dung L tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh L.

*** Bị cáo Dương Văn L nói lời sau cùng**: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Dương Minh L. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ, thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội

đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, xét thấy lời khai của bị cáo Dương Văn L khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, đối cH với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết L: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/9/2018, tại khu phố 10, phường P, thị xã L, Công an phường P đã phát hiện và bắt quả tang Dương Văn L đang có hành vi tàng trữ khối lượng **0,2111 gam, là Heroine** với mục đích sử dụng. Sau khi làm việc với lực lượng công an, L không xuất trình được giấy phép hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Vì vậy, hành vi tàng trữ khối lượng 0,2111 gam, là Heroine của bị cáo là trái phép.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine,… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;…"

Đối cH với quy định trên, việc bị cáo L có hành vi tàng trữ 0,2111 gam, là Heroine với mục đích sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Dương Văn L về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Mặt khác, ma túy không chỉ làm cho bản thân người sử dụng bị tiêu hao của cải, tiền bạc dẫn đến khánh kiệt về kinh tế, bị huỷ hoại sức khoẻ làm mất khả năng lao động, học tập, thần kinh bị tổn hại làm ảnh hưởng đến nhận thức và điều khiển hành vi, thậm chí còn có thể dẫn đến cái chết nếu sử dụng quá liều; mà đối với xã hội, ma túy không chỉ gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, làm tăng chi phí ngân sách xã hội cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma tuý đem lại và ma tuý còn là nguồn gốc, là điều kiện nảy

sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Không chỉ vậy, từ những người sử dụng ma túy lâu dài có thể sẽ sinh ra những đứa trẻ không chỉ yếu ớt về thể chất và còn kém thông minh, chậm phát triển về trí tuệ, làm suy yếu giống nòi, góp phần kìm hãm sự phát triển của đất nước. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo L thuộc trường hợp "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được Heroine là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe, Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ... nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng bị kết án về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy" và nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thế nhưng, bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật mà còn thực hiên hành vi pham tội tương tự. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi pham tội của bị cáo, đủ để bị cáo có thời gian lánh xa ma túy và có điều kiện được giáo dục, lao động, học tập nhằm trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét sử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: là 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,1105 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số

792 ngày 10/9/2018; 02 bơm kim tiêm, là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn L **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.**Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/9/2018 đến ngày 11/9/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong số 792 ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 02 bơm kim tiêm.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND TX. L;
- Chi cục THADS TX. L;
- Công an TX. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

NGUYỄN VŨ HÀ LINH